

**UỶ BAN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30/2016/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 11 tháng 11 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành mức trợ giúp cho các đối tượng bảo trợ xã hội  
áp dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

**UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Khoản 2 và Khoản 4 Điều 11 Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành mức trợ giúp xã hội thường xuyên và trợ giúp xã hội khác áp dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (theo bảng quy định mức trợ cấp đính kèm).

**Điều 2.** Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

1. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Quản lý chặt chẽ đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh;
- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát cấp huyện tổ chức, quản lý, thực hiện chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên và trợ giúp xã hội khác theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tại Quyết định này;
- Hàng năm lập dự toán và dự kiến phân bổ kinh phí bảo đảm xã hội cho cấp huyện và các đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh, gửi Sở Tài chính lập dự toán ngân sách theo quy định;
- Thực hiện chế độ báo cáo gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định;
- Quản lý các cơ sở bảo trợ xã hội do cấp tỉnh thành lập.

2. Sở Tài chính:

- Thẩm định dự toán kinh phí bảo đảm xã hội cho cấp huyện và các đơn vị trên địa bàn do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội lập và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định;
- Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị, các huyện, thành phố trong việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm xã hội theo đúng quy định.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Quản lý đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn bao gồm đối tượng trợ giúp xã hội thường xuyên và đột xuất;
- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát cấp xã trong việc xác định và quản lý đối tượng bảo trợ xã hội;
- Tổ chức thực hiện chính sách trợ cấp thường xuyên, trợ giúp đột xuất trên địa bàn quản lý;
- Hàng năm lập dự toán kinh phí bảo đảm xã hội trên địa bàn quản lý gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính để thẩm định và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định;
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1947/2010/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành quy định mức trợ giúp các đối tượng Bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kho bạc nhà nước Cao Bằng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Xuân Ánh**